

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày 27 - 4 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Anh; Bà La Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 22 tháng 4 năm 1973 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: k4, thị trấn Con C, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Ch và bà Nguyễn Thị Nh (đều đã chết); anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1978 và 01 người con sinh năm 2005; Tiền án: ngày 19/12/2013 bị TAND huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 07/02/2020; Tiền sự: không; Nhân thân: năm 2002 bị TAND huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt, năm 2009 bị UBND huyện Con Cuông đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2020 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1975 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: K4, thị trấn Con C,

huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Ch và bà Nguyễn Thị Nh (đều đã chết); anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình. Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: năm 2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 10 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 25/6/2009 chấp hành xong hình phạt; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2020 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Tô Thị Ch, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Địa chỉ: K4, thị trấn Con C, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

- Người chứng kiến: Anh Hà Văn L, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Khe R, xã Bồng Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ ngày 26/11/2020, Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H đang ở nhà tại khối 4, thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An thì S bảo H mượn xe máy đi mua ma túy về sử dụng. H đồng ý và sang mượn xe máy nhãn hiệu Wave ALPHA, màu trắng, mang biển kiểm soát: 37C1-036.46 của chị Tô Thị Chi chở S lên dốc Pù H thuộc bản T, xã Bình Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để mua ma túy. Khoảng 09 giờ cùng ngày khi cả hai đến nơi, H dừng xe chờ còn S đi bộ lên dốc Pù H mua của một người đàn ông không quen biết 200.000 (hai trăm nghìn) đồng được 01 (một) gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, S và H lấy một ít ra để sử dụng. Số ma túy còn lại S nhét vào một bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi cất vào túi quần bên phải rồi ngồi lên xe do H điều khiển chở về. Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày khi đi đến Km 12+200 thuộc địa phận bản Hồng Đ, xã Đôn Ph, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, S và H bị đội Cảnh sát giao thông – trật tự phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra Công an phát hiện, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Nguyễn Ngọc S 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 01 (một) gói nhỏ, lớp ngoài cùng được gói bằng mảnh bao potylen màu trắng, hai lớp tiếp theo được bọc bằng mảnh giấy báo, trong

cùng có chứa chất bột m, màu trắng là Heroine; thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Nguyễn Ngọc H 01 (một) bơm kim tiêm và 01 (một) lọ nước cất.

Vào 14 giờ 30 phút cùng ngày 26/12/2020, Hội đồng mở niêm phong cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông xác định:

- 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng mảnh bao Pootylen màu trắng, lớp thứ hai được gói bằng mảnh giấy báo thu giữ của Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H có khối lượng 0,23 gam. Hội đồng đã lấy toàn bộ để gửi đi giám định.

Cùng ngày 28/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đã có quyết định trưng cầu giám định số 198 để trưng cầu giám định các chất nghi ma túy thu giữ của Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H.

Tại kết luận giám định số: 102/KL-PC09(DD2-MT) ngày 31/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H gửi tới giám định là ma túy Heroine.

Cáo trạng số: 25/CT-VKS-CC ngày 29/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bản thân bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc S mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án; các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ

quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Ngọc S và bị cáo Nguyễn Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 10 giờ 50 phút, ngày 26/12/2020 tại Km 12+200 thuộc địa phận bản Hồng Đ, xã Đôn Ph, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,23 gam ma túy Heroine với mục đích sử dụng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết tội các bị cáo Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, tuy có nhiều bị cáo cùng tham gia nhưng không có sự bàn bạc phân công thực hiện tội phạm, sự liên kết trong các hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn,

không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an trên địa bàn mà còn gây tác hại cho sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo lao động, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về vị trí, vai trò, mức độ phạm tội và nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Đối với Nguyễn Ngọc S là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Nguyễn Ngọc H đi mua ma túy về sử dụng, đồng thời bị cáo cũng là người thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực nhất, từ việc tự bỏ tiền của mình cho đến việc trực tiếp tự mình đứng ra mua ma túy, hơn nữa bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Điều này thể hiện bị cáo là người liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo H là hoàn toàn phù hợp và qua đó cũng để răn đe, giáo dục bị cáo.

Đối với Nguyễn Ngọc H đồng phạm với vai trò là người giúp sức, bị cáo nhận thức được ma túy là chất nhà nước cấm tàng trữ sử dụng trái phép nhưng để thỏa mãn nhu cầu của mình lẽ ra khi nghe bị cáo S rủ đi mua ma túy, bị cáo phải ra sức khuyên nhủ, can ngăn, nhưng bị cáo đã không làm được điều đó mà còn chủ động đi mượn xe máy của chị Chi chở S đi mua ma túy. Hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu, năm 2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 10 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tuy đã chấp hành xong hình phạt và đương nhiên được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà còn dẫn sâu vào con đường nghiện ngập dẫn đến hành vi phạm tội. Vì vậy cũng cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên xét bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo S có hoàn cảnh gia đình khó khăn, tài sản không có, bị cáo H bị cáo chưa có vợ con, tài sản riêng không có nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[4] Trong quá trình điều tra S khai nhận số ma túy bị thu giữ là S mua của một người đàn ông không quen biết tại dốc Pù Huột, xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra cơ quan điều tra không xác định được danh tính của người đàn ông đó nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave ALPHA, màu trắng, mang biển kiểm soát 37C1-036.46 mà Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H sử dụng để đi mua ma túy, qua điều tra xác định được đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Tô Thị Chi không liên quan đến vụ án. Nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Cơ quan công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An thu giữ 0,23 gam ma túy Heroin đã lấy hết đi giám định; Số vật chứng còn lại gồm: 02 mảnh giấy báo; 01 mảnh bao Pôtylen màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá thăng long đã qua sử dụng; 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2020.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2020.

- Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì thư bưu điện loại đang lưu hành, xung quanh có viền xanh đỏ đã được niêm phong, bên trong có: 02 mảnh giấy báo; 01 mảnh bao Pô ty len màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu thăng long đã qua sử dụng; 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong .

- 01 phong bì thư bưu điện loại đang lưu hành, xung quanh có viền xanh đỏ đã được niêm phong, bên trong có: 01 bơm kim tiêm; 01 lọ nước cất.

Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 30 ngày 30/3/2021 giữa Công an huyện Con Cuông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Lợi